

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ Z
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 76/2024/HS-ST
Ngày 09 tháng 4 năm 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ Z, TỈNH KHÁNH HÒA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hạng

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Lý

Ông Đặng Trần Khoa

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Hồ Thị Thư – Thẩm tra viên, Tòa án nhân dân thành phố Z

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Z tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Như Hạnh- Kiểm sát viên

Ngày 09 tháng 4 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Z mở phiên tòa công khai, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 89/2024/HSST ngày 20 tháng 3 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 64/2024/QĐXXST - HS ngày 22 tháng 3 năm 2024 đối với bị cáo:

Trần Thanh L, sinh ngày 15/7/1996, tại tỉnh Quảng Trị; Nơi cư trú: Thôn Võ Tánh 1, xã VL, thành phố Z, tỉnh Khánh Hòa; Nghề nghiệp: không. Trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần N và bà Lê Thị C; Tiền án: không.

Tiền sự: Quyết định 468/QĐ-UBND ngày 18/10/2023 của Ủy ban nhân dân xã VL về việc áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy trong thời hạn 01 năm đối với “*Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy*”.

Nhân thân: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 98/QĐ-XPHC ngày 27/7/2021 của Công an xã VL, xử phạt 750.000 đồng về hành vi “*gây mất trật tự công cộng*”, chưa nộp phạt.

Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: “*Cấm đi khỏi nơi cư trú*”. Có mặt.

** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

1. Công an xã VL, thành phố Z. Đại diện theo pháp luật: Ông Trần S, chức vụ: Trưởng công an xã VL.

2. Anh Huỳnh Tấn H, sinh năm 1991; Nơi cư trú: 315 đường ĐK, phường VP, thành phố Z.

** Người làm chứng:* các anh Nguyễn Quang T, sinh năm 1996 và Dương Tấn P, sinh năm 1998. Đồng nơi cư trú : thôn Văn Đăng 2, xã VL, thành phố Z.

(*Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng đều có đơn xin xét xử vắng mặt*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 50 phút ngày 03 tháng 12 năm 2023, Trần Thanh L đến trụ sở Công an xã VL, thành phố Z để đề nghị cấp Thông báo số định danh cá nhân và thông tin công dân trong cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. Lúc này, đồng chí Nguyễn Quang T và Dương Tấn P (đang trực ban) đã giải thích và hướng dẫn cho L sáng ngày 04 tháng 12 năm 2023 đến để nhận kết quả. Trần Thanh L không đồng ý và muốn nhận kết quả ngay nhưng không được nên tức giận, thách thức, chửi bới và bỏ đi. Khi ra đến cổng trụ sở Công an xã VL, thành phố Z L nhìn thấy lá cờ Quốc kỳ đang treo trên trụ cổng thì dùng tay chụp, xé Quốc kỳ thành hai mảnh, một mảnh vẫn còn gắn trên ống nhựa và một mảnh L vứt xuống dưới đất. Thấy vậy, đồng chí Huỳnh Tấn H đến không chế, đưa L vào trụ sở làm việc thì bị L dùng tay đánh vào mặt đồng chí H một cái nhưng không gây thương tích.

Cáo trạng số 92/CT-VKS ngày 14 tháng 3 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Z truy tố Trần Thanh L về tội “*Xúc phạm Quốc kỳ*” quy định tại Điều 351 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Thanh L khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Z giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Lời khai nhận của bị cáo Trần Thanh L tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và đã được Hội đồng xét xử thẩm vấn công khai. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 351; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Thanh L từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù. Về trách nhiệm dân sự; án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng có đơn xin xét xử vắng mặt. Xét thấy, việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Căn cứ Điều 292 và Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, thực hành quyền công tố tại phiên tòa đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên cũng như của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên và của các cơ quan tố tụng đã thực hiện là hợp pháp, đúng quy định.

[3] Tại phiên tòa, lời khai nhận của bị cáo hoàn toàn phù hợp lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng cùng các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 19 giờ 50 phút ngày 03 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Công an xã VL, thành phố Z, Trần Thanh L do tức giận trong việc không

được cấp Thông báo số định danh cá nhân và thông tin công dân trong cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư mà đã thực hiện hành vi dùng tay xé lá Quốc kỳ Việt Nam đang treo trên cổng trụ sở Công an xã VL, thành phố Z thành hai mảnh, rồi vứt một mảnh lá Quốc kỳ xuống dưới đất. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Xúc phạm Quốc kỳ*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 351 Bộ luật hình sự. Như vậy, Cáo trạng số 92/CT-VKS-NT ngày 14 tháng 3 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Z, tỉnh Khánh Hòa truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là cố ý và nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến biểu tượng của Tổ quốc, đến sự tôn nghiêm, thiêng liêng của quốc gia, của dân tộc; Bị cáo là người có đầy đủ nhận thức, đầy đủ năng lực điều khiển hành vi, nhận thức rõ hành vi xúc phạm Quốc kỳ là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện; bản thân bị cáo đang trong thời gian áp dụng biện pháp quản lý đối với người sử dụng ma túy; Đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi gây rối trật tự công cộng nhưng không lấy đó làm bài học mà còn tỏ thái độ ngông cuồng, xem thường kỷ cương pháp luật Nhà nước nên cần thiết phải có mức hình phạt tương xứng mới có tác dụng giáo dục và răn đe, phòng ngừa tội phạm. Tuy nhiên, quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội.

[5] *Về xử lý vật chứng:* Cơ quan cảnh sát điều tra – công an thành phố Z thu giữ: 01 (Một) ống nhựa đường kính 2,1cm, dài 1,19m là vật chứng không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy. *(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/3/2024 giữa cơ quan cảnh sát điều tra – công an thành phố Z và chi cục thi hành án dân sự thành phố Z).*

[6] *Về trách nhiệm dân sự:* Tại phiên tòa, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt nên tách ra giải quyết bằng vụ án dân sự khác khi có yêu cầu.

[7] *Về án phí:* Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ Điều 351; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Trần Thanh Long.

Xử phạt: Bị cáo Trần Thanh L từ **01 (Một) năm** tù về tội “*Xúc phạm Quốc kỳ*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam đi thi hành án.

2. *Về xử lý vật chứng:* Áp dụng khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) ống nhựa đường kính 2,1cm, dài 1,19m *(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/3/2024 giữa cơ quan cảnh sát điều tra – công an thành phố Z và chi cục thi hành án dân sự thành phố Z).*

3. *Về trách nhiệm dân sự:* Căn cứ Điều 30 Bộ luật tố tụng hình sự; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt nên tách ra giải quyết bằng vụ án dân sự khác khi có yêu cầu.

4. *Về án phí:* Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trần Thanh L phải nộp 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. *Về quyền kháng cáo:* Bị cáo được quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo.
- Dương sự;
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- Sở tư pháp Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND thành phố Z;
- Công an TP. Z;
- Thi hành án dân sự Z;
- Lưu: Ấn văn + Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

LÊ THỊ HẠNG